

Số: 915/2026/QĐST-DS

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án ;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 479/2026/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

1. Công ty cổ phần J1 (Jupiter)

Địa chỉ: Tầng A, Tòa nhà C, Số B phố T, Phường Y, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh T – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Huy M – Chức vụ: Giám đốc Trung tâm xử lý nợ (Theo văn bản Ủy quyền số 04/2025/UQ-TGD ngày 29/8/2025 của Ông Hoàng Anh T – TGD Jupiter cho Ông Phan Huy M – Giám đốc trung tâm X).

Người được uỷ quyền lại: Ông Ngô Văn T1 – Chuyên viên xử lý nợ,

2. Ngân hàng TMCP V (V1)

Địa chỉ: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Như G – Chức vụ: Trưởng phòng (Theo văn bản Ủy quyền số 30-2025/2025/UQ-CTQT ngày 28/7/2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị).

Người được ủy quyền lại: Ông Mai Quang T2 – Chuyên viên xử lý nợ

- Bị đơn: Ông Ngô Đắc M1, Sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn H, xã T, thành phố Hà Nội

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Ngô Đắc B, sinh năm 1958

2. Bà Trần Thị S, sinh năm 1957

3. Ông Ngô Đắc L, sinh năm 1985

Cùng cư trú: Thôn H, xã T, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Đắc M1, ông Ngô Đắc B, bà Trần Thị S, ông Ngô Đắc L là ông Đinh Hữu T3, sinh năm 1981, nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Ngô Đắc M1 xác nhận còn nợ V1 và J theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 10237949 và Khế ước nhận nợ kèm theo ký ngày 24/08/2024; Hợp đồng cho vay số LN2307219783569 ký ngày 21/07/2023; Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ ký ngày 01/07/2023.

Số tiền tính đến ngày 17/7/2026, Ông Ngô Đắc M1 còn nợ V1 và JUPITER tổng số tiền là:

Nợ gốc: 6.595,543,902 đồng

Nợ lãi: 1.541.335.256 đồng

Tổng cộng: 8.136.869.158 đồng.

Trong đó:

Dư nợ tại V1 (5% khoản vay, không bao gồm dư nợ thẻ tín dụng) là:

- Nợ gốc: 324,777,195 đồng

- Nợ lãi: 74,131,941 đồng

Tổng cộng: 398.909.136 đồng

Dư nợ tại JUPITER (95% khoản vay và 100% dư nợ thẻ tín dụng) là:

- Nợ gốc: 6,270,756,707 đồng

- Nợ lãi: 1,467,203,315 đồng

Tổng cộng: 7,737,960,022 đồng.

2.2. Ông Ngô Đắc M1 có trách nhiệm trả nợ cho V1 và J theo lộ trình sau:

- Chậm nhất đến ngày 01/8/2026, Ông Ngô Đắc M1 sẽ có trách nhiệm trả số tiền nợ gốc là: 1.000.0000.000 đồng (Một tỷ đồng).

- Chậm nhất đến ngày 01/9/2026, Ông Ngô Đắc M1 sẽ có trách nhiệm tất toán toàn bộ khoản vay.

Ông Ngô Đắc M1 có trách nhiệm thanh toán số nợ lãi tiếp tục phát sinh kể từ ngày 1/7/2026 theo mức lãi suất được quy định tại các hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết với V1 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ cho V1 và J.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp.

Trong trường hợp Ông Ngô Đắc M1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho V1 và J thì V1 và J được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp cho khoản vay để thu hồi nợ, cụ thể là:

Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 79, tờ bản đồ số 95, địa chỉ: Thôn H, xã T, Huyện Đ, TP Hà Nội theo GCN QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DI 086153, Sổ vào sổ cấp GCN CS-ĐA 73779 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố H cấp ngày 26/04/2023; Ngày 05/06/2023 tại Văn phòng Đ1 – Chi nhánh huyện Đ đã xác nhận tặng cho ông Ngô Đắc M1. Tài sản thế chấp cho V1 theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 2794/2023; quyền số: 02-2023 TP/CC- SCC/HĐGD ký ngày 27/06/2023 (nghĩa vụ 1), Hợp đồng thế chấp số công chứng 4040/2024; quyền số: 03-2024 TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 24/08 2024 (nghĩa vụ 2) và được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định pháp luật.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông Ngô Đắc M1 phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho V1 và J. Nếu phát mại tài sản thế chấp giá trị lớn hơn khoản nợ thì số tiền chênh lệch phải trả lại cho chủ sở hữu tài sản.

Trong trường hợp ông Ngô Đắc M1 đã thanh toán đầy đủ nghĩa vụ cho V1 và J thì V1 và J có nghĩa vụ giải chấp ngay đối với các tài sản đã thế chấp.

3. Về án phí và những vấn đề khác:

- Về án phí: Ông Ngô Đắc M1 tự nguyện chịu cả **58.068.000** đồng (Năm mươi tám triệu không trăm sáu mươi tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm cho nhà nước.

- Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp **57.530.000 đồng** (Năm mươi bảy triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0019352 ngày 10/12/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án Tp. Hà Nội
- VKSNDKV7-HN.
- THADSTPHN.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tuyên